

Bản án số: 58/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 26-8-2019
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh;
2. Ông Võ Hùng Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.*

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn và tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 119/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp X, xã X1, huyện X2, tỉnh Bình Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Lê Vũ Thanh L, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu Y, Y1, thành phố Y3, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2019, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu V trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thu V và ông Lê Vũ Thanh L là vợ chồng, kết hôn vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 114, ngày 29/10/2010. Quá trình chung sống, bà V và ông L có 01 con chung là cháu Nguyễn Thụy Thanh T, sinh ngày 15/4/2012. Từ sau khi kết hôn, hai vợ chồng đã không hạnh phúc do ông L thường xuyên bỏ nhà

đi, bà V có khuyên ngăn nhưng ông L vẫn cứ bỏ nhà đi và không chăm lo vợ con. Bà V nhận thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông Lê Vũ Thanh L. Về con chung: Bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thụy Thanh T, bà V không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Lê Vũ Thanh L: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án ban hành và tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo hòa giải, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, các giấy triệu tập tham gia phiên tòa, các văn bản tố tụng khác nhưng ông L cũng không đến Tòa án tham gia phiên tòa sơ thẩm. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa có ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị sửa chữa, bổ sung gì về phần thủ tục. Về nội dung, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu V khởi kiện tranh chấp yêu cầu được ly hôn và tranh chấp nuôi con với bị đơn Lê Vũ Thanh L. Bị đơn ông Lê Vũ Thanh L có đăng ký thường trú Khu Y, Y1, thành phố Y3, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Lê Vũ Thanh L theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Lê Vũ Thanh L vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu V có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và quy định tại Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu V và ông Lê Vũ Thanh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 1/2010, ngày 29/10/2010 nên quan hệ hôn nhân giữa hai người là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Bà V yêu cầu được ly hôn với ông L vì cho rằng trong quá trình chung sống hai vợ chồng đã không hạnh phúc do ông L thường xuyên bỏ nhà đi, bà V có khuyên ngăn nhưng ông L vẫn cứ bỏ nhà đi và không chăm lo vợ con, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hòa giải, hàn gắn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, hiện bà V và ông L đã ly thân với nhau. Căn cứ Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân giữa bà V và ông L ngày 17/6/2019 tại địa phương thể hiện hiện nay vợ chồng bà V, ông L đã ly thân với nhau. Nhận thấy, nội dung Biên bản xác minh phù hợp với lời trình bày của nguyên đơn về việc vợ chồng đã không còn chung sống với nhau. Xét thấy, thời gian xảy ra mâu thuẫn đã lâu và vợ chồng bà V, ông L đã ly thân và không có ý nguyện hàn gắn, tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn của bà V là có cơ sở. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà V là có căn cứ chấp nhận theo qui định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Bà V và ông L có 01 con chung là cháu Nguyễn Thụy Thanh T, sinh ngày 15/4/2012, bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuyền. Xét hoàn cảnh thực tế cháu T hiện còn nhỏ và đang sống ổn định cùng bà V, cháu T có nguyện vọng ở với mẹ. Ngoài ra, bà V có thu nhập ổn định nên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà là có căn cứ chấp nhận theo qui định tại Khoản 3, Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung, bà V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

Từ những nhận định trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu V đối với bị đơn ông Lê Vũ Thanh L. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu V phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các Khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 228, Khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu V đối với bị đơn ông Lê Vũ Thanh L về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu V được ly hôn đối với ông Lê Vũ Thanh L.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung

tên Nguyễn Thụy Thanh T, sinh ngày 15/4/2012. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

Không ai được quyền cản trở ông Lê Vũ Thanh L trong việc thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu V phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào toàn bộ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0033728 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo luật định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thắm